TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **208**/2022/HSST.
Ngày: 28-11-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ân.

Ông Phạm Văn Bằng.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thảo là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2022/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Ngọc T, sinh năm 1988 tại Quảng Ninh; nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nơi sinh sống: ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Ngọc B và bà Vũ Thị L; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án: Ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt vào ngày 29/01/2021); tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/07/2022 đến 03/08/2022 chuyển tạm giam đến nay. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Bà Hà Thị K, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ 3, ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1969, địa chỉ: ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Ngọc T có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích. Khoảng tháng 02/2021, T cùng với chị Hà Thị K (là vợ của T) đến thuê và sinh sống tại phòng trọ số 08 thuộc khu nhà trọ của bà Hoàng Thị Đ ở ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 18 giờ ngày 20/7/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số thuê bao 0336.215.563 gọi điện cho đối tượng tên Tèo (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy thì Tèo đồng ý bán. Sau đó, T đến khu vực giáo xứ Trà Cổ thuộc ấp Trà Cổ, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai gặp Tèo lấy ma túy rồi mang về phòng trọ cất giấu trong hộp nhựa để trên gác với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 17 giờ ngày 27/7/2022, trong lúc T đang ở phòng trọ của mình thì bị Công an xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai kiểm tra hành chính phát hiện và bắt quả tang.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh gắn sim số 0336.215.563

Tại Kết luận giám định số: 1596/KL-KTHS ngày 02/08/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,1209 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 212/CT-VKS-TB ngày 02 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Lưu Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt Lưu Ngọc T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy được đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định số 1596/KL-KTHS ngày 02/08/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với đối tượng tên Tèo là người bán cho T ma túy, hiện nay không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên

giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 27/07/2022, tại phòng trọ của bị cáo Lưu Ngọc T thuộc ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì Công an xã Giang Điền bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép 0,1209 gam ma túy, loại: Methamphetamine. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 . Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

[4.1] Tịch thu, tiêu hủy số ma túy được đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định số 1596/KL-KTHS ngày 02/08/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. (số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2022).

[4.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh gắn sim số 0336.215.563 là của chị Hà Thị Khuyên, việc T sử dụng điện thoại để liên hệ mua ma túy thì chị K không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom trả lại điện thoại cho chị Hà Thị K là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Lưu Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lưu Ngọc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/07/2022.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu, tiêu hủy ma túy được đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định số 1596/KL-KTHS ngày 02/08/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. (số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/11/2022)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Nam

*** Nơi nhận:**
- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQ ĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.